

BÁO CÁO

Chuyên đề tháng 02/2017

Kết quả hoạt động hội nhập quốc tế năm 2016

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Các sở, ngành tiếp tục lồng ghép và triển khai có hiệu quả các chương trình về hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 22-NQ-TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

Tổ chức và phối hợp tổ chức hơn 50 hội nghị, hội thảo, tọa đàm có liên quan đến lĩnh vực hội nhập quốc tế; sử dụng đa dạng các kênh thông tin và các phương tiện truyền thông để phổ biến, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi chủ trương “chủ động, tích cực hội nhập quốc tế” đến các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp, cán bộ công chức viên chức, hiệp hội ngành nghề, đặc biệt chú trọng các Hiệp định quan trọng: Cộng đồng kinh tế ASEAN chính thức thành lập và có hiệu lực, Hiệp định Việt Nam - Hàn Quốc, Việt Nam - EU, Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); tăng cường quảng bá hình ảnh thành phố Đà Lạt và con người Lâm Đồng với bạn bè quốc tế.

Đưa tin kịp thời, đầy đủ các hoạt động đón, tiếp và làm việc với các đoàn khách quốc tế của lãnh đạo tỉnh, các sở, ban, ngành; các hoạt động ngoại giao nhân dân của các tổ chức đoàn thể và các địa phương, đơn vị.

2. Hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế

Công tác thẩm định, góp ý văn bản đã được ngành Tư pháp thực hiện đúng thời gian và quy trình ISO 9001: 2000; tập trung thẩm định tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từ Trung ương đến địa phương, tổ chức đánh giá tác động của các chính sách, góp phần hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, luật sư, trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh đã góp phần thúc đẩy hoạt động của doanh nghiệp; công tác hỗ trợ pháp lý, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp cũng được quan tâm triển khai tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế.

Các sở, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin như sử dụng mạng nội bộ, duy trì hoạt động trang thông tin điện tử; tiếp nhận, xử lý và trả hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến nhằm công khai, minh bạch các thủ tục hành chính. Thường xuyên cập nhật và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến từng lĩnh vực, ngành nghề cụ thể trên trang thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia, các quyết định công bố thủ tục hành chính đều được đăng tải trên trang điện tử của tỉnh (vpubnd.lamdong.gov.vn) tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện và giám sát của người dân.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 67/2015/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh Lâm Đồng.

Cải cách hành chính trong công tác hải quan tiếp tục được chú trọng, áp dụng thủ tục hải quan điện tử nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, phù hợp với chuẩn mực quốc tế về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu. Tiếp tục tập trung triển khai vận hành hệ thống VNACCS/VCIS, tập hợp, hỗ trợ, hướng dẫn xử lý vướng mắc về công nghệ thông tin cho các doanh nghiệp tại đơn vị hải quan.

3. Hội nhập kinh tế quốc tế

3.1 Phát triển đồng bộ các yếu tố kinh tế thị trường

Trên cơ sở các chủ trương chính sách chung của Đảng và nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, tiến hành xây dựng, chuẩn hóa và ổn định các cơ chế, chính sách ưu đãi trong các lĩnh vực cụ thể như đầu tư, tài nguyên môi trường, xuất nhập khẩu, tài chính, thuế phí để sát hợp với tình hình thực tế của địa phương theo lộ trình gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) của nước ta.

Tỉnh đã chỉ đạo và làm tốt công tác xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch ngành, sản phẩm trên cơ sở phân tích tiềm năng, lợi thế và phát huy các nguồn lực, đề ra các mục tiêu phát triển phù hợp với tiến trình đổi mới và hội nhập của đất nước. Thúc đẩy phát triển thương mại gắn với phòng chống có hiệu quả hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng đã được tỉnh thực hiện khá tốt, góp phần lành mạnh hóa thị trường, kích thích sản xuất phát triển. Từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường nội địa và từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

Thường xuyên cập nhật và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thu hút đầu tư, tài chính, ngân sách, giá cả, lĩnh vực quản lý đất đai, phí, lệ phí có liên quan đến hội nhập quốc tế. Thực hiện bình ổn giá bằng

biện pháp quản lý giá tối đa theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Hướng dẫn các địa phương tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện giá bán, đối chiếu giá đã kê khai với giá niêm yết của các tổ chức, cá nhân kinh doanh.

3.2. Hiện đại hóa nông nghiệp, phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới

Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 theo Quyết định số 2777/QĐ-UBND ngày 24/12/2015. Ngành nông nghiệp đã chú trọng đẩy mạnh thâm canh cây trồng theo hướng ứng dụng công nghệ cao; công tác chuyển đổi, nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi được nâng lên; áp dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh sản xuất theo hướng an toàn, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế.

3.3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, sản phẩm chủ lực của địa phương

Tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc đối thoại, gặp gỡ giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp được tổ chức. Ngoài ra, ngành Hải quan còn chủ động triển khai đến các đơn vị cơ sở để hướng dẫn và giải quyết vướng mắc, tuyên truyền, hỗ trợ cho người khai hải quan, người nộp thuế theo từng phạm vi địa bàn quản lý, lĩnh vực, loại hình xuất nhập khẩu, ban hành 15 văn bản, thực hiện 03 phóng sự truyền hình để tuyên truyền, thông báo, giải quyết các vướng mắc phát sinh, triển khai Nghị quyết 19 và Nghị quyết 35 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp; tập trung triển khai hệ thống thông quan điện tử và cơ chế một cửa quốc gia (VNACCS/VCIS) là bước cải cách tiếp theo của ngành hải quan với mục tiêu tạo thuận lợi cho các hoạt động thương mại, đầu tư tại Việt Nam, tăng cường tính hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước nói chung và công tác quản lý nhà nước về Hải quan nói riêng; đảm bảo thông quan nhanh nhất; giảm chi phí cho doanh nghiệp; tránh sự phiền hà, sách nhiễu.

Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới công nghệ; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; hỗ trợ về phát triển thương hiệu; hướng dẫn các doanh nghiệp về thực hiện sở hữu công nghiệp; các hoạt động hỗ trợ về tiêu chuẩn - chất lượng.

Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp huy động vốn, thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả, gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng, tín dụng; ưu tiên vốn hỗ trợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ; ưu đãi về lãi suất đối với các dự án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.... Tỉnh đã ban hành văn bản số 6253/UBND-TH2 ngày 11/10/2016 về việc phát động góp vốn để thành lập Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp Lâm Đồng; giải quyết, tháo gỡ khó khăn về tiền thuê đất cho các tổ chức thuê đất trên địa bàn tỉnh.

3.4. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch

Nhằm đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, tỉnh đã ban hành Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 8/4/2016 về kế hoạch xúc tiến đầu tư và danh mục dự án kêu gọi Đầu tư giai đoạn 2016-2020; ban hành Quyết định 2330/QĐ-UBND về kế hoạch xúc tiến thương mại giai đoạn 2016-2020; ban hành Quyết định 1130/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 hướng dẫn trình tự, thủ tục quản lý dự án đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách và các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh Lâm Đồng; ban hành 03 kế hoạch quảng bá sản phẩm của tỉnh ra nước ngoài (Thái Lan và Nhật Bản); kế hoạch triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng đề án xúc tiến du lịch tỉnh Lâm Đồng 2016 - 2020.

Thường xuyên tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ về thị trường, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước thông qua việc tổ chức các đoàn nghiên cứu, khảo sát thị trường trong và ngoài nước theo nhóm ngành hàng mà Lâm Đồng có lợi thế; tham gia trưng bày và bán sản phẩm tại các hội chợ triển lãm, tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên ngành về rau, hoa, trà, cà phê; hội nghị kết nối giao thương, giới thiệu trưng bày sản phẩm, ký kết hợp đồng cung cấp tiêu thụ sản phẩm được ký kết giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Bên cạnh sản phẩm du lịch truyền thống, tỉnh tiếp tục xây dựng, đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch mới như du lịch nông nghiệp công nghệ cao với các sản phẩm du lịch trà, rau, hoa; du lịch nghỉ dưỡng... Năm 2016, Đà Lạt được các tạp chí, kênh truyền hình nổi tiếng bình chọn là 1 trong 52 điểm đến du lịch hàng đầu của thế giới, là 1 trong 9 địa điểm tuyệt vời nhưng chưa nổi tiếng ở Châu Á.

Ngoài ra, UBND tỉnh và các sở, ngành đã tham gia một số hội nghị tổng kết công tác hợp tác, kết nối giao thương với các tỉnh bạn như: Hội nghị tổng kết 5 năm Chương trình Hợp tác thương mại giữa Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành Đông - Tây Nam bộ giai đoạn 2011 - 2015 và triển khai kế hoạch hợp tác thương mại giai đoạn 2016 - 2020; Hội nghị kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại giữa 3 tỉnh Lâm Đồng, Ninh Thuận, Bình Thuận.

Tăng cường vận động nguồn vốn viện trợ ODA, nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài; bố trí vốn đối ứng, quản lý và sử dụng nguồn vốn này một cách có hiệu quả.

Hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch đã có những chủ động tích cực và cụ thể nhằm nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm và các doanh nghiệp địa phương, đã triển khai được nhiều chương trình xúc tiến trong nước và nước ngoài. Thông qua những chương trình xúc tiến đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ và hoàn thiện về quy trình công nghệ, quá trình chế biến nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu; tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại Lâm Đồng đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.5. Tăng cường phòng vệ thương mại

Công tác kiện toàn mạng lưới TBT trên địa bàn tỉnh dần được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu thực tế của địa phương, đến nay tỉnh đã xây dựng 22 đầu mối TBT tại các Sở, ngành; tổ chức 02 hội thảo có liên quan đến hàng rào kỹ thuật trong thương mại; cập nhật 100 tin cảnh báo và 05 bài thông tin liên quan đến các sản phẩm chủ lực của tỉnh; cập nhật và thông tin 07 tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn nước ngoài liên quan đến sản phẩm chè và hành tây tươi; tiếp nhận 01 yêu cầu của doanh nghiệp cần hỗ trợ tìm hiểu thông tin thị trường xuất khẩu.

4. Hội nhập văn hóa - thể thao, xã hội, dân tộc, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và các lĩnh vực khác

4.1. Về lĩnh vực văn hóa - thể thao

Trong năm qua, công tác phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế được lãnh đạo tỉnh quan tâm, chú trọng. Thường xuyên tuyên truyền và tổ chức các hoạt động nhân các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và sự kiện quan trọng của tỉnh. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được tổ chức thực hiện có hiệu quả. Tổ chức thành công giải Golf nữ The Dalat at 1200 tại sân golf Đạ Ròn; giải đua xe đạp địa hình và marathon thu hút gần 200 vận động viên quốc tế tham gia; hỗ trợ Công ty XQ sử dụng xây dựng chương trình văn hoá hữu nghị “Việt Nam - Lào, Việt Nam - Hàn Quốc, Việt Nam - Nhật Bản”.

4.2. Về lĩnh vực lao động, dạy nghề, y tế

Tiếp tục đẩy mạnh các Chương trình về dạy nghề, việc làm và giảm nghèo; các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động, đặc biệt chú trọng đến công tác tư vấn và giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác nhân rộng mô hình giảm nghèo; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, HTX đào tạo nghề cho người lao động theo quyết định 56/2013/QĐ-UBND ngày 5/12/2013 của UBND tỉnh; các chính sách đào tạo, dạy nghề cho lao động nông thôn được chú trọng; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 536/QĐ-UBND ngày 9/3/2016 phê duyệt Đề án “Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020”; Quyết định 640/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 phê duyệt danh mục nghề và mức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020.... nhằm đáp ứng quy định mới của Chính phủ về hỗ trợ lao động học nghề theo các đối tượng. Mặt khác, tỉnh đã tích hợp các nguồn kinh phí có tổ chức đào tạo nghề cho lao động tại các địa phương, chương trình, dự án khác để thống nhất thực hiện đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế hiện nay.

Hoàn thành 100% việc cấp và gia hạn sổ hộ nghèo, cận nghèo ngay từ đầu năm nhằm tạo điều kiện cho các hộ nghèo, cận nghèo thuận lợi hơn trong việc tiếp cận các dịch vụ như y tế, giáo dục, vay vốn, nhà ở...; cấp 265.373 thẻ BHYT cho người nghèo, người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế

- xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và 32.698 thẻ BHYT đối với người thuộc hộ cận nghèo.

4.3. Về lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Nhìn chung mô hình giáo dục tiếp tục phát triển; các ngành học, cấp học, hệ thống trường lớp được củng cố và mở rộng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực tế tại địa phương. Cơ sở vật chất tiếp tục được chuẩn hóa đáp ứng công tác giảng dạy và nâng cao chất lượng. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên từng bước được tăng cường về số lượng và chất lượng, đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu về giáo dục của địa phương. Năm 2016, các chương trình, kế hoạch về nâng cao trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp) ở các bậc học tiếp tục được triển khai tốt. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án ngoại ngữ 2020 theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”; Kế hoạch số 855/KH-BGDĐT ngày 8/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tham gia thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020 của chương trình phát triển giáo dục trung học...

Ngoài ra, tỉnh còn tổ chức cho học sinh trung học phổ thông giao lưu với học sinh Nhật Bản, Singapore, học sinh các nước ASEAN... theo chương trình của Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

4.4. Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Tiếp tục lồng ghép, triển khai tốt các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án về khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu theo hướng phát triển bền vững. Công tác tuyên truyền, đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường được triển khai tốt, tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới.

Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát môi trường đối với các doanh nghiệp, dự án khai thác trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy trình. Các hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm của các thành phố bền vững về môi trường trong khu vực như các vấn đề về ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, suy giảm đa dạng sinh học, an ninh nguồn nước, sức khỏe môi trường được triển khai hiệu quả.

4.5. Về lĩnh vực khoa học và công nghệ

Trong năm 2016, tỉnh đã ban hành Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 phê duyệt dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020”; kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính tỉnh; quyết định cho phép sử dụng tên địa danh “Đạ Tẻh” và “Đà Lạt” trong việc đăng ký nhãn hiệu chứng nhận; Quyết định 2323/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 về việc phê duyệt “Chương trình hỗ trợ về khoa học và công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020”.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc trưng thế mạnh của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 theo quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng; tỉnh đã hỗ trợ địa phương xây dựng các nhãn hiệu chứng nhận “Gạo nếp quýt Đa Tẻ”, “Dâu tây Đà Lạt” và quản lý, phát triển các nhãn hiệu đã được cấp giấy chứng nhận.

Ngoài ra, công tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo từng bước được triển khai và đạt kết quả khả quan.

4.6. Về lĩnh vực thông tin và truyền thông

Năm 2016 tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 529/KH-UBND ngày 28/1/2016 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch 4700/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 36a của Chính phủ về Chính phủ điện tử; kế hoạch 7276/KH-UBND về chương trình mục tiêu phát triển công nghệ thông tin tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030.

Đề đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, tỉnh đã triển khai hệ thống một cửa điện tử hiện đại và dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://motcua.lamdong.gov.vn>, kết nối liên thông hệ thống một cửa và dịch vụ công trực tuyến giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh; kết nối liên thông, tích hợp hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4 của tỉnh với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ tại chuyên trang “Công khai tiến độ giải quyết hồ sơ của địa phương”; thực hiện công khai các thủ tục hành chính của tỉnh Lâm Đồng trên cơ sở dữ liệu quốc gia tại địa chỉ <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>. Tiếp tục xây dựng chính quyền điện tử.

Công tác quản lý Nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình được thực hiện có hiệu quả, hoạt động thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh, góp phần định hướng dư luận xã hội; nâng cao chất lượng hệ thống thông tin bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội được thông tin của nhân dân. Chỉ đạo các cơ quan báo đài, phối hợp với các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền về Nghị quyết, chương trình hành động, các kế hoạch của trung ương, địa phương theo đúng định hướng với các hình thức phong phú, phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm. Lồng ghép với việc tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm thiết thực, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Nội dung các chương trình thời sự chính luận đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh, kịp thời của người dân, đảm bảo thông tin đa dạng kịp thời.

Công tác thông tin đối ngoại luôn đổi mới nội dung và phương thức thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Tăng cường sự phối hợp trong công tác thông tin đối ngoại, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế của Lâm Đồng ra thế giới. Góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân trong việc thực hiện các nội dung công tác đối ngoại, tạo nền tảng vững chắc cho việc phát huy vai trò vị trí công tác đối ngoại trong hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm quốc phòng,

an ninh của địa phương trong tình hình mới.

Chất lượng hệ thống thông tin liên lạc được đảm bảo, nhất là trong các ngày lễ lớn, đồng thời hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở, thông tin liên lạc phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh thông suốt, an toàn.

Công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin cũng được chú trọng, cụ thể: thành lập Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Lâm Đồng; triển khai 534 chứng thư số cho các cơ quan nhà nước; triển khai hệ chống phòng chống thư rác (SPAM), tường lửa Foretigate, mã CAPTCHA, sử dụng phương thức bảo mật SSL/TLS cho Cổng thông tin điện tử và hệ thống thư điện tử công vụ.

Ngoài ra, tỉnh còn ký kết hợp tác với các đơn vị báo đài trung ương VOV và Thông tấn xã Việt Nam để tăng cường thời lượng quảng bá thông tin của Lâm Đồng đến với bạn đọc cả nước. Tổ chức triển lãm bản đồ Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam tại các huyện nhằm nâng cao nhận thức và lòng yêu nước cho người dân địa phương về chủ quyền biển đảo.

4.7. Về lĩnh vực ngoại giao

Đón tiếp 34 đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại Lâm Đồng với nội dung trao đổi tập trung chủ yếu vào công tác kết nối, tìm hiểu môi trường hợp tác, đầu tư của tỉnh. Đây là cơ hội để góp phần tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đồng thời xúc tiến quan hệ hợp tác giữa tỉnh Lâm Đồng với các đối tác nước ngoài. Tiếp tục duy trì và tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với các địa phương nước ngoài.

Trong công tác đối ngoại nhân dân, thành lập hội hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 01/12/2016; Tổ chức gặp mặt kiều bào nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Thân 2016 với gần 300 kiều bào sinh sống ở nước ngoài và đang đầu tư trên địa bàn tỉnh về quê đón Tết.

Tỉnh cũng tích cực tham gia một số hội thảo, hội nghị như: Chương trình “Gặp gỡ địa phương - Ngoại giao Đoàn” tại Đắk Lắk; Hội nghị hợp tác cấp địa phương Việt - Pháp lần thứ 10 tại thành phố Cần Thơ vào tháng 9/2016.

5. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh

Công tác quốc phòng, an ninh trong hội nhập quốc tế được triển khai tích cực theo đúng chỉ đạo và định hướng của Đảng và nhà nước, đảm bảo an toàn tuyệt đối các hoạt động chính trị đối ngoại trong thời gian diễn ra các sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh. Quản lý tốt các hoạt động xuất nhập cảnh và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân người nước ngoài trong hoạt động đầu tư, kinh doanh hoặc tham quan du lịch trên địa bàn tỉnh.

Công tác phổ biến, tuyên truyền, nhất là công tác tuyên truyền về biển đảo, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ đất nước được chú trọng, tuyệt đối không để việc lợi dụng hội nhập quốc tế để thực hiện mục đích chính trị; đẩy mạnh công tác vận

động nhân dân và lực lượng vũ trang chấp hành nghiêm đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Lực lượng vũ trang thường xuyên được củng cố, nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, kịp thời bổ sung hoàn chỉnh hệ thống văn kiện tác chiến, kế hoạch tác chiến phòng thủ đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh. Bộ Chỉ huy quân sự tiếp tục triển khai thực hiện bản ghi nhớ và quy chế kết nghĩa với tỉnh Xiêm Riệp - Campuchia.

Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan khảo sát, đánh giá xác minh năng lực tài chính và tư cách pháp nhân của các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Lâm Đồng, các tổ chức NGO; phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu UBND tỉnh không cho các doanh nghiệp chuyển hình thức từ doanh nghiệp trong nước sang doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do một số địa điểm đầu tư thuộc vị trí nhạy cảm về an ninh quốc phòng; thực hiện đúng quy định về đối ngoại an toàn. Công tác quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh đã có những cải tiến mạnh mẽ tạo hành lang pháp lý thông thoáng, đơn giản hoá các thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam góp phần đảm bảo an ninh quốc gia trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay.

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đã ban hành kế hoạch và chỉ đạo chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ năm 2016; triển khai thực hiện kế hoạch về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc;
- Vụ địa phương II, VPTW;
- Lưu VPTU, TH.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Đình Văn